

UBND HUYỆN BÀU BÀNG
PHÒNG Y TẾ

Số: 09 /BC-PYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 06 tháng 02 năm 2018

BÁO CÁO

Tổng kết công tác Y tế năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 ngành Y tế huyện Bà Rịa

Phần I : TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2017

UBND HUYỆN BÀU BÀNG	Số: 1180
ĐẾN	Ngày: 2/2/18
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

I. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC VÀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Y tế: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Y tế trên địa bàn huyện.

Tổng số cán bộ, công chức, nhân viên: 05 (trong đó biên chế 02, hợp đồng 03).
Cụ thể: 01 Bác sỹ CKII, 03 Dược sỹ trung học, 01 kế toán.

2. Trung tâm Y tế: Thực hiện chức năng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Năm 2017, TTYT Bà Rịa đã xây dựng đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2017 về Sở Y tế theo đúng nhu cầu tại đơn vị và được Sở Y tế tuyển mới biên chế được 13 (trong đó: Y sỹ 10, dược sỹ 01, Cử nhân QTKD 01, xét nghiệm viên : 01).

Tổng số cán bộ, viên chức: 114 (Biên chế 101; Hợp đồng 13) . Cụ thể:

+ Cán bộ sau đại học: 5

+ Cán bộ đại học: 21, trong đó Bác sỹ: 12; Cử nhân hộ sinh: 01; Cử nhân điều dưỡng: 00; Cử nhân sinh học: 02; Dược sỹ: 00. KTV: 0, khác: 6.

+ Cán bộ trung học: 83, trong đó Y sỹ: 56 ; NHS 10; Điều dưỡng 5; Dược sỹ 11; Kỹ thuật viên: 01.

+ Cán bộ cao đẳng: 05, trong đó: kỹ thuật viên: 02; Điều dưỡng: 01, khác: 01, dược: 01.

+ Cán bộ sơ học: 03, Cán bộ khác: 03

- Tất cả các xã cơ bản có đủ cán bộ Y tế theo quy định của Bộ Y tế.

3. Cán bộ y tế thôn ấp: 43; Cộng tác viên: 119.

4. Công tác Đảng

***Tuyển huyện**

Phòng Y tế sinh hoạt Đảng chung chi bộ cùng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện gồm 01 Đảng viên.

Tổng số đảng viên tại TTYT huyện: 20 đồng chí trong đó (nam: 08 đảng viên, nữ: 12 đảng viên); đảng viên chính thức là 17 đồng chí, đảng viên dự bị là 03 đồng chí.

***Tuyên xã:**

Tình hình Đảng viên tại các Trạm Y tế xã: có 5 chi bộ Trạm Y tế xã trực thuộc Đảng Ủy xã. Tổng số Đảng viên 29 đồng chí trong đó (nam: 8 đảng viên, nữ: 21 đảng viên); đảng viên chính thức là 26 đồng chí, đảng viên dự bị là 03 đồng chí.

5. Tình hình xây dựng cơ bản trang thiết bị y tế

- Chưa xây dựng cơ sở riêng để hoạt động; Chỉ xây dựng cơ sở tạm hoạt động chung với Trạm Y tế Lai Uyên chủ yếu thực hiện công tác y tế dự phòng.

- Xây dựng nhà xe nhân viên với tổng kinh phí là 120 triệu đồng.

- Cuối năm 2017, được UBND huyện phê duyệt xây mới 5 phòng để triển khai điều trị nội trú với quy mô 20 giường bệnh theo quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh Bình Dương với tổng kinh phí 788 triệu đồng.

- Về cơ sở vật chất trang thiết bị tại các Trạm Y tế đủ đáp ứng căn bản về công tác khám chữa bệnh và cấp thuốc tại địa phương. Đã được UBND huyện chấp thuận chủ trương sửa chữa cơ sở vật chất cho Trạm Y tế xã Trừ Văn Thố, Cây Trường, Tân Hưng theo công văn số 130/PTCKT ngày 10/3/2017 của Phòng tài chính kế hoạch huyện Bàu Bàng tương đương 740 triệu đồng.

6. Tình hình quản lý, xử lý chất thải Y tế (lỏng và rắn)

- 7/7 trạm được xây mới hệ thống xử lý chất thải lỏng y tế và đưa vào sử dụng với tổng kinh phí 3,3 tỷ đồng.

- Chất thải rắn thông thường, nguy hại đều được tập trung để Công ty Môi trường Bình Dương thu gom xử lý đúng qui định.

- Đối với rác thải sinh hoạt, trung tâm đã hợp đồng với Công ty công trình đô thị huyện Bàu Bàng để chuyển vào bãi tập trung.

7. Tài chính

7.1 Kinh phí tài chính

*** Kinh phí huyện**

*** Kinh phí huyện**

- Chương trình:

+ Tổng thu: 1.599.817.000 đ

+ Tổng chi: 1.555.947.530 đ

- + Tỷ lệ: 97,26 %
- Ngân sách:
 - + Tổng thu: 11.435.800.000 đ
 - + Tổng chi: 10.468.759.619 đ
 - + Tỷ lệ: 91.47 %
- Viện phí:
 - + Tổng thu: 1.884.000.000 đ
 - + Tổng chi: 1.825.000.000 đ
 - + Tỷ lệ: 96.86 %
- *Kinh phí tuyến xã**
- Ngân sách:
 - + Tổng thu : 8.861.009.000 đ
 - + Tổng chi: 8.189.111.886 đ
 - + Tỷ lệ: 92,42 %
- Viện phí + BHYT:
 - + Tổng thu: 2.034.000.000 đ
 - + Tổng chi: 1.980.000.000 đ
 - + Tỷ lệ: 97,35%

7.2 . Tình hình cung ứng thuốc và sử dụng thuốc

*** Tổng số tiền thuốc các chương trình Y tế quốc gia**

- Tồn đầu kỳ: 129.682.175 đ
- Nhập trong kỳ : 863.219.579 đ
- Xuất trong kỳ : 895.228.522 đ
- Tồn cuối kỳ : 97.673.232 đ

*** Tổng số tiền thuốc bảo hiểm y tế**

- Tồn đầu kỳ: 852.112.590 đ
- Nhập trong kỳ : 6.052.598.008 đ
- Xuất trong kỳ : 5.703.997.813 đ
- Tồn cuối kỳ : 1.200.712.795 đ

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2017

1.Các hoạt động chuyên môn

1.1 Công tác điều trị

Tổng số lần khám bệnh 199.571 lần đạt tỷ lệ 107,9% kế hoạch năm tăng 37,9% so với cùng kỳ. Trong đó

Khám YHCT: 82.471 lượt; (tại TTYT huyện 15.721/48.295 lượt, tại tuyến xã 66.750/151.276 lượt)

Tỷ lệ bệnh nhân điều trị bằng YHCT/YHHĐ tuyến huyện đạt: 32.56%;

Tỷ lệ bệnh nhân điều trị bằng YHCT/YHHĐ tuyến xã đạt: 44.13%;

Khám Y tế dự phòng: 46.931; Tổng số khám ngoại trú: 1.468 ca;

Điều trị nội trú 174; tổng số ngày điều trị nội trú: 713 .

Tổng số lần xét nghiệm: 12.633; Số lần siêu âm: 1.363;

Tổng số lần chụp X-Quang: 1.451;

1.2. Các công tác khám bệnh khác

- Tổ chức khám sức khỏe cho công nhân Công ty TNHH ESSCO VN được 1.052 người.

- Khám quản lý sức khỏe Công nhân công ty cao su Phước Hòa: 3.205 công nhân.

- Khám sức khỏe Người cao tuổi: 3.960 người.

- Khám quản lý sức khỏe định kỳ cho cán bộ trung cao tại BVĐK Mỹ Phước được 63 cán bộ, Khám quản lý sức khỏe định kỳ cho đại biểu hội đồng nhân dân tại BVĐK Xuyên Á Củ Chi được 25 đại biểu.

- Trong năm 2017, Câu lạc bộ Thầy thuốc trẻ huyện Bàng và chi đoàn huyện Bàu Bàng tổ chức nhiều đợt khám bệnh không phí, tặng quà cho các đối tượng chính sách, có công, người nghèo và trẻ mồ côi trên địa bàn huyện Bàu Bàng, huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương, huyện Hớn Quản tỉnh Bình Phước, huyện Đảo Phú Quý và huyện Năm Căn tỉnh Cà Mau với tổng 28.168 lượt người và tổng kinh phí vận động là 546.526.000 đồng

2. Công tác phòng bệnh

2.1 Các chương trình mục tiêu y tế - dân số

2.1.1 Dự án Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến

*** Chương trình phòng chống sốt rét**

Tổng số người điều trị sốt rét: 0 đạt tỷ lệ 0% KH năm. Người bệnh sốt rét: 2 đạt tỷ lệ 10% KH năm tăng 6% so với cùng kỳ, tự điều trị: 2. Kéo lam phòng chống sốt rét: 4.663 đạt tỷ lệ 155,43% KH năm tăng 39,03% so với cùng kỳ.

Kinh phí sử dụng: 46.5 triệu đồng đạt tỷ lệ 96,88% KH năm giảm 2,05% so với cùng kỳ.

*** Chương trình Phòng chống sốt xuất huyết**

Tổng số người mắc bệnh 178 chiếm tỷ lệ 81,28% KH năm tăng 2,81% so với cùng kỳ. Tổng số mẫu máu gửi chẩn đoán huyết thanh học 0, không có ca tử vong. Số xã phun hóa chất xử lý ổ dịch nhỏ: 58/61 ổ. Trong đó: Lai yên: 25/27, Lai Hưng: 7/8, Hưng Hòa: 12, Long Nguyên: 7, Trừ Văn Thố 3, Cây Trường 02, Tân Hưng:2.

Kinh phí sử dụng: 86.850 triệu đạt tỷ lệ 197.39% KH năm tăng 122.46% so với cùng kỳ.

*** Chương trình phòng chống bệnh lao**

Tổng số người xét nghiệm: 496 đạt tỷ lệ 76,78% KH năm tăng 17,06% so với cùng kỳ. Phát hiện lao mới 84 đạt tỷ lệ 70% KH năm giảm 46.47% so với cùng kỳ, trong đó BK (+): 56 đạt tỉ lệ 84.85% KH năm giảm 41.98% so với cùng kỳ, BK(-): 05 đạt tỉ lệ 27.78% KH năm giảm 66.34% so với cùng kỳ. Lao ngoài phổi (+): 01 ca đạt tỷ lệ 6,25%, lao ngoài phổi và trẻ em (-): 14 đạt tỷ lệ 60,87% KH năm, điều trị khác 08 đạt tỷ lệ 100% KH năm tăng 27.27% so với cùng kỳ. Điều trị khỏi đạt 94.23% KH năm. Tư vấn bệnh nhân Lao tầm soát HIV: 83 đạt tỷ lệ 76.85% KH năm giảm 34.84% so với cùng kỳ. Điều trị dự phòng INH cho trẻ em: 05 trẻ đạt tỷ lệ 100% kế hoạch năm.

Kinh phí sử dụng: 28.99 triệu đồng đạt tỷ lệ 98,27% KH năm giảm 11.62% so cùng kỳ.

*** Chương trình Phòng chống bệnh phong – Da liễu**

Tổng số người được khám phát hiện 16.629 đạt tỷ lệ 110.86% KH năm giảm 9.67% so với cùng kỳ. Tổng số người khám da toàn dân: 14.055 đạt tỷ lệ 140.55% KH năm. Khám tại phòng khám: 2.574 người đạt tỷ lệ 51.48% KH năm giảm 70.97% so với cùng kỳ.

Kinh phí sử dụng: 7.3 triệu đồng đạt tỷ lệ 100% KH năm giảm 2,08% so với cùng kỳ.

*** Chương trình phòng chống đại tháo đường**

Công tác tư vấn: 1.382 người. Trong đó: Bệnh mới: 760, tái khám: 622.

Công tác quản lý: 1.576 người, bỏ : 937 người. Trong đó: tiền đại tháo đường: 361, đại tháo đường: 270 người.

Kinh phí sử dụng: 15 triệu đồng đạt tỷ lệ 100% KH năm .

*** Chương trình phòng chống ung thư:** chưa triển khai thực hiện.

*** Chương trình phòng chống cao huyết áp**

Tổng số xã đã triển khai khám: 02. Tổng số người dân >40 tuổi khám sàng lọc: 1.930 người đạt tỷ lệ 96.5%. Tổng số người được quản lý và tư vấn: 918 người, đạt tỷ lệ 126.45%. Tổng số người bệnh tăng huyết áp ở các xã quan khám sàng lọc 1142 người.

Kinh phí sử dụng: 43,2 triệu đồng đạt tỷ lệ 100,47% kế hoạch năm tăng 66,92% so với cùng kỳ .

*** Phòng chống bệnh truyền nhiễm gây dịch**

Ngay từ đầu năm TTYT huyện đã chủ động, tích cực cùng cố Ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch Ban chỉ đạo triển khai kịp thời các công tác phòng chống dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra giám sát thực hiện. Công tác Y tế Dự phòng đạt những kết quả sau: Trong năm 2017 không có người nhiễm vi rút cúm A (H5N1, H7N9) trên địa bàn toàn huyện.

Tổng số mắc 1.634 trường hợp, trong đó: tiêu chảy 517 giảm 246 ca so với cùng kỳ, sốt xuất huyết 178 ca tăng 112 ca so với cùng kỳ, cảm cúm 817 ca giảm 685 ca so với cùng kỳ. Thủy đậu 127 ca tăng 88 ca so với cùng kỳ, quai bị 38 ca tăng 27 ca so với cùng kỳ, tay chân miệng 121 ca tăng 92 ca so với cùng kỳ.

*** Dự án Tiêm chủng mở rộng**

Tổng số cháu được tiêm chủng đầy đủ: 1.725 trẻ đạt 95,83% KH năm giảm 25,75% so với cùng kỳ. Tiêm phòng uốn ván: VAT₂₊ phụ nữ có thai: 1.630 người đạt tỷ lệ 90,56% KH năm giảm 0,61% so với cùng kỳ, VAT₂₊ phụ nữ 15-35 tuổi: 1.182 người đạt tỷ lệ 90,92% KH năm giảm 24,52% so với cùng kỳ. Tiêm DTC cho trẻ 18-24 tháng: 1.735 đạt tỷ lệ 96,39% KH năm giảm 28,59% so với cùng kỳ. Tiêm MR cho trẻ từ 18-24 tháng: 1.733 đạt tỷ lệ 96,28% KH năm giảm 24,97% so với cùng kỳ. Tiêm VNNB: 2.876 trẻ đạt tỷ lệ 102,715 kế hoạch năm giảm 26,56% so với cùng kỳ.

Kinh phí sử dụng: 52 triệu đồng đạt tỷ lệ 91,23% KH năm giảm 9,85% so với cùng kỳ.

*** Dự án phòng chống HIV/AIDS**

Số ca hiện nhiễm HIV: 39, hiện nhiễm AIDS: 14. Hiện quản lý 53 trong đó: HIV: 39, AIDS: 14. Tổng số nhiễm HIV mới 04, tử vong 01, tư vấn chăm sóc 51/53 đạt tỷ lệ 96,23% KH năm .

Kinh phí sử dụng: 89,62 triệu đồng.

*** Dự án An toàn thực phẩm**

Tổng số cơ sở quản lý 907 ; huyện quản lý 362 cơ sở.

Tổng số cơ sở kiểm tra 843 đạt 704 chiếm tỷ lệ đạt 83% số cơ sở kiểm tra; không đạt 139 cơ sở.

Tổng số cơ sở huyện kiểm tra 299 đạt 235 chiếm tỷ lệ đạt 79% số cơ sở kiểm tra; không đạt 64 cơ sở (nhắc nhở 36 CS). Đề nghị phạt tiền 27 cơ sở với số tiền 130.500.000 đồng.

Kiểm tra đạt: 544 đạt 469 đạt 86 %, vi phạm nhắc nhở 75 cơ sở.

Tiêu hủy 13.5kg mì vàng dương tính với hàn the, 7kg chả lụa dương tính với đạt the.

Thử test nhanh hóa chất số mẫu xét nghiệm thực phẩm: 721 mẫu đạt 705 mẫu đạt tỷ lệ 98%.

Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP gồm bếp ăn tập thể, quán ăn, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh thực phẩm: 59 cơ sở.

Kinh phí sử dụng: 125.331.930đ

*** Dự án dân số phát triển**

Đặt vòng tránh thai 986 đạt tỷ lệ 140,9% kế hoạch năm giảm 8.9% so với cùng kỳ, số người uống thuốc tránh thai: 1.339 đạt tỷ lệ 118.9% KH năm tăng 17.32% so với cùng kỳ, số người tiêm thuốc tránh thai: 611 đạt tỷ lệ 111.1% KH năm giảm 23.61% so với cùng kỳ, số người sử dụng capô: 1.213 đạt tỷ lệ 110,3% KH năm tăng 3.27% so với cùng kỳ; Mổ triệt sản: 08.

Sàng lọc trước sinh 488 đạt tỷ lệ 244% KH năm, sàng lọc sơ sinh 511 đạt tỷ lệ 73% KH năm . Tỷ số giới tính khi sinh 104 nam/100 nữ.

Triển khai kế hoạch phát động khu, áp thực hiện công tác DS- KHHGD năm 2017. Kết quả có 6 khu áp của 2 xã Long Nguyên và Hưng Hòa.

Kinh phí sử dụng: 63 triệu đồng đạt tỷ lệ 96.9 % kế hoạch năm tăng 4.96% so với cùng kỳ.

*** Dự án truyền thông giáo dục sức khỏe**

- Tư vấn trực tiếp cho người bệnh và thân nhân khi đến khám chữa bệnh và thông tin tuyên truyền (bài tuyên truyền, áp phích, tranh ảnh..) tại các bảng thông tin của các khoa và TYT xã.

- Tổng số lần phát thanh trong toàn huyện 3.028 lần.

- Gửi tin, bài về Đài truyền thanh huyện, tờ tin sức khỏe của Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh và báo Bình Dương: 26 tin bài.

- Phối hợp các khoa phòng tổ chức truyền thông: treo biểu ngữ, lễ mittinh; truyền thông lưu động : ngày Thế giới phòng chống lao 24-3, ngày phòng chống

hen phế quản, viêm gan vi rút, phòng chống sốt xuất huyết và vi rút Zika, tuyên truyền ngày vi chất dinh dưỡng, tháng hành động phòng chống HIV/AIDS.

2.2 Các chương trình y tế khác

*** Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng**

- Tổng số người khám bệnh: 3.919 đạt tỷ lệ 118.76% KH năm giảm 2.35% so với cùng kỳ. Bệnh mới: 13. Trong đó động kinh 06, tâm thần phân liệt: 02, rối loạn khác 05,

- Tổng số quản lý điều trị 219 đạt tỷ lệ 98,21% kế hoạch năm tăng 2.88% so với cùng kỳ. Số bệnh nhân tâm thần điều trị ổn 192 đạt tỷ lệ 124.68% kế hoạch năm giảm 1.32% so với cùng kỳ.

- Kinh phí sử dụng: 63 triệu đồng đạt tỷ lệ 98.44% kế hoạch năm giảm 3.39% so với cùng kỳ.

*** Chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ bà và trẻ em**

- **Bảo vệ sức khỏe bà mẹ:** Tổng số người khám phụ khoa 10.921 đạt tỷ lệ 124,1% kế hoạch năm tăng 2,3% so với cùng kỳ, điều trị phụ khoa 4.481 đạt tỷ lệ 121,1% kế hoạch năm tăng 8,51% so với cùng kỳ, làm pap's: 2.928 chiếm tỷ lệ 104,6% kế hoạch năm giảm 38,43% so với cùng kỳ. Tổng số lần khám thai 7.938 đạt tỷ lệ 144,33% kế hoạch năm tăng 0,17% so với cùng kỳ, số phụ nữ đẻ được khám thai 3 lần trở lên trong 3 thời kỳ: 1.159 đạt 96,6% kế hoạch năm tăng 3,58% so với cùng kỳ; tổng số phụ nữ đẻ 1.159.

Tỷ suất sinh: 13.1‰ tăng 1.1‰ so với năm 2016.

Tỷ lệ sinh con thứ ba: 9.72% tăng 0.7% so với năm 2016.

- **Chăm sóc bảo vệ trẻ em:** Tử vong chu sinh 01 chiếm tỷ lệ 0,09% trẻ sơ sinh được cân 1.165 trẻ.

*** Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng**

- Tổng số trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng 141 trẻ đạt tỉ lệ 2% giảm 1% so với cùng kỳ; suy dinh dưỡng theo chiều cao 376 trẻ đạt tỉ lệ 5,33% giảm 1,07% so với cùng kỳ; Suy dinh dưỡng chiều cao và cân nặng 114 trẻ đạt tỷ lệ 1,61% . Tỷ lệ trẻ sơ sinh nhẹ cân 2,15%. Tổng số trẻ < 2 tuổi được cân và theo dõi biểu đồ tăng trưởng hàng quý 1.986 trẻ đạt tỷ lệ 90,03% kế hoạch năm tăng 7,35% so với cùng kỳ. Số trẻ < 5 tuổi được quản lý là 7.059 trẻ;

*** Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng**

Tổng số người tàn tật 516 đạt tỷ lệ 105.3% KH năm, tăng 15.7% so với cùng kỳ. Số người tàn tật cần phục hồi chức năng 63 đạt tỷ lệ 64.28% KH năm, giảm 34.1% so với cùng kỳ.

Kinh phí sử dụng: 90 triệu đồng đạt tỷ lệ 100% kế hoạch năm tăng 1.32% so với cùng kỳ.

*** Chương trình Phòng chống bệnh mắt**

Tổng số người khám mắt tại cơ sở 6.314 đạt tỷ lệ 191,33% kế hoạch năm tăng 55,2% so với cùng kỳ, khám phát hiện mô đục thủy tinh thể 63, gửi mổ quặm 28. Tổng số khám mắt hột học đường 7.806 đạt 113,81%. Tổng số học sinh khúc xạ học đường: 4.694 đạt tỷ lệ 135,66% kế hoạch năm tăng 29,98% so với cùng kỳ. Tổng số học sinh tật khúc xạ được quản lý: 354 học sinh đạt tỷ lệ 107,27% kế hoạch năm giảm 19,05 % so cùng kỳ.

*** Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn**

Kiểm tra lấy mẫu nước tại trạm bơm cấp nước, hộ gia đình: 0. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu và nguồn nước hợp vệ sinh: 99%. Số trạm kiểm tra vệ sinh môi trường: 07 đạt tỷ lệ 100%. Kiểm tra trường học: 28/28 trường đạt tỷ lệ 100% kế hoạch năm.

*** Chương trình Y tế trường học**

Kiểm tra vệ sinh học đường 28. Giám sát học sinh súc miệng với Fluor chưa triển khai.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác khám quản lý sức khỏe học sinh các cấp năm học 2017-2018, tổng số trường công lập được khám 28/28 trường, tổng số học sinh khám quản lý sức khỏe là 15.606/15.802 học sinh đạt tỷ lệ 98.75%, Trong đó:

+ Học sinh mầm non 3.634/3.634 đạt tỷ lệ 100%; Học sinh tiểu học 6.882/6.960 đạt tỷ lệ 98.88%; Học sinh THCS 4.136/4.229 đạt tỷ lệ 97.80%. Học sinh THPT 954/979 đạt tỷ lệ 97.45%,

*** Chương trình phòng chống rối loạn thiếu hụt iốt**

Tổng số khám 2.924 đạt tỷ lệ 163,44% kế hoạch năm giảm 124,71% so với cùng kỳ, khám điều tra 8-10 tuổi 2.242 đạt tỷ lệ 145,68% kế hoạch năm. Bệnh mới: 349. Quản lý và điều trị: 75 đạt tỷ lệ 150% kế hoạch năm. Khám tại TYT- PKĐK: 682 đạt tỷ lệ 272,8% kế hoạch năm.

Kinh phí sử dụng: 16,6 triệu đồng đạt tỷ lệ 92,4% kế hoạch năm giảm 5,49% so với cùng kỳ.

*** Chương trình tai nạn thương tích**

- Tai nạn lao động do chấn thương: 103, tai nạn giao thông 298 ca trong đó 3 ca tử vong, tai nạn khác 97.

3. Công tác quản lý Trạm Y tế xã

- Quản lý tốt về mọi mặt của 7 Trạm y tế xã

- 7/7 trạm y tế xã đạt xã chuẩn Quốc gia về Y tế theo Bộ tiêu chí giai đoạn đến năm 2020 và 100% các xã đạt xã tiên tiến Y dược cổ truyền.

- 100% các trạm y tế xã có bác sỹ khám, chữa bệnh.

4. Công tác đào tạo Cán bộ Y tế

- Cử các viên chức tham dự các lớp tập huấn về chuyên môn tại tuyến tỉnh như: Tập huấn giám sát côn trùng SXH; chẩn đoán và điều trị sốt rét; chẩn đoán và điều trị THA; chẩn đoán và điều trị ĐTD; chẩn đoán và điều trị bướu cổ; các dự án Dinh dưỡng, VSMT – YTTH, dự án Tâm thần, an toàn sinh học, chương trình mắt...

5. Công tác nghiên cứu khoa học

- Xây dựng kế hoạch và kiện toàn Hội đồng nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức nghiệm thu đề tài Nghiên cứu khoa học năm 2017 (kết quả có 1 đề tài đăng toàn văn, 4 đề tài đăng tóm tắt và 1 đề tài đăng tên).

6. Công tác chỉ đạo tuyến và đề án 1816

6.1 Nhận chỉ đạo tuyến

- Nhận chỉ đạo tuyến của Trung tâm chuyên khoa đầu ngành của Tỉnh.

- Tiếp nhận ý kiến góp ý và khắc phục tốt các tồn đọng tại đơn vị của các đoàn chỉ đạo tuyến về chuyên môn.

6.2 Chỉ đạo tuyến các trạm Y tế Xã

- Triển khai kế hoạch chỉ đạo tuyến và chuyên giao kỹ thuật quý I, II và quý III năm 2017.

- Chuyển giao kỹ thuật cho tuyến xã.

7. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe

- Tư vấn trực tiếp cho người bệnh và thân nhân khi đến khám chữa bệnh.

- Lòng ghép với tổ điều dưỡng sinh hoạt Hội đồng người bệnh, 1 lần/tháng; thăm hộ gia đình 180 lần/tháng ;

- Gửi tin, bài về Đài truyền thanh huyện, tờ tin sức khỏe của Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh và báo Bình Dương.

- Nhận giám sát, chỉ đạo tuyến của các chương trình Y tế.

8. Công tác trực đường dây nóng 1900 90 95 của Bộ Y tế

Trong năm có 03 trường hợp phản ánh qua hệ thống đường dây nóng 1900-9095 của Bộ Y tế và đã xử lý kịp thời đúng thời gian quy định của Bộ Y tế.

9. Công tác triển khai Hệ thống phần mềm quản lý khám chữa bệnh VNPT His

- 7/7 Trạm Y tế xã triển khai phần mềm khám chữa bệnh VNPT His với giá hợp đồng thuê bao sử dụng năm 2018 là 400.000 đồng/tháng/Trạm.

- Phần mềm cơ bản đáp ứng các tiêu chí nhu cầu khám chữa bệnh, kê đơn và quy trình nghiệp vụ theo quy định của ngành y tế, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế về kết xuất dữ liệu, Đơn vị cung cấp cập nhật phần mềm thường xuyên, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời.

- Khó khăn, hạn chế của phần mềm và việc triển khai ứng dụng : Hệ thống vẫn còn một số lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng, thứ 2 và các giờ cao điểm vẫn treo máy, không vào phần mềm để khám chữa bệnh làm người bệnh chờ đợi lâu.

10. Công tác triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới giai đoạn đến năm 2025

- 7/7 Trạm Y tế xã thực hiện được tối trên 70% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã.

- 100% xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020.

- Chưa triển khai được quản lý, theo dõi sức khỏe toàn dân, chỉ tập trung vào đối tượng Người cao tuổi và học sinh, do chưa có hướng dẫn khi khám quản lý sức khỏe toàn dân thì lấy nguồn kinh phí từ đâu.

11. Công tác triển khai Đề án cấp cứu 115

Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng đã xây Đề án, kế hoạch triển khai và các nội dung có liên quan để thực hiện đề án, đang chờ họp thống nhất để trình Sở Y tế phê duyệt.

12. Xã hội hóa về y tế

Đẩy mạnh và duy trì kết quả xã hội hóa y tế. Khuyến khích cá nhân và tổ chức xây dựng các bệnh viện, không khám đa khoa, chuyên khoa tư nhân trang bị nhiều thiết bị y tế hiện đại để phục vụ ngày càng tốt và đa dạng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân và công nhân trên địa bàn huyện.

Công tác xã hội hóa y tế trên địa bàn huyện được đẩy mạnh gồm: 02 phòng khám đa khoa tư nhân, các cơ sở hành nghề Y tư nhân 15 cơ sở, cơ sở hành nghề Dược tư nhân 79 cơ sở hoạt động trên địa bàn huyện nhằm góp phần trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

13. Công tác Quân dân Y phối hợp

Tổ chức tập huấn và triển khai Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 về Hướng dẫn khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự cho Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Tham gia xét duyệt chất lượng chính trị gọi công dân nhập ngũ năm 2017 và hoàn thành công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2017.

Duy trì tốt các hoạt động kết hợp Quân dân Y.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ Y-DƯỢC TƯ NHÂN

1. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực hành nghề Y – Dược tư nhân

** Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực hành nghề Y – Dược tư nhân*

Thường xuyên thông báo kịp thời các văn bản do Sở Y tế tỉnh Bình Dương thông báo đến các cơ sở hành nghề Y- Dược tư nhân trên địa bàn huyện và trên loa đài phát thanh với các nội dung: đình chỉ lưu hành thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng; xử lý các thuốc giả nhằm tránh lưu hành trên thị trường; rút số đăng ký của thuốc; cập nhật thông tin dược lý đối với các Dược phẩm chứa các hoạt chất điều trị cần lưu ý.

** Quản lý hành nghề Y- Dược tư nhân trên địa bàn huyện*

+ *Hành nghề Y tư nhân:* Tổng số cơ sở hành nghề Y tư nhân: 15 cơ sở, và 2 Phòng khám đa khoa tư nhân.

+ *Hành nghề Dược tư nhân:* Tổng số cơ sở hành nghề Dược tư nhân: 79 cơ sở.

Ngoài ra còn có 07 quầy thuốc tại 07 Trạm Y tế xã.

2. Công tác kiểm tra, giám sát định kỳ

Kiểm tra 81 cơ sở hành nghề Y – Dược tư nhân (Y: 18 cơ sở, Dược: 63 cơ sở). Trong đó:

Thực hiện kế hoạch kiểm tra liên ngành hành nghề Y – Dược tư nhân trên địa bàn như sau:

Kiểm tra 18 cơ sở hành nghề Y tư nhân. Trong đó, đạt 07 cơ sở, nhắc nhở 08 cơ sở, cam kết ngưng hoạt động: 03 cơ sở.

Kiểm tra 14 cơ sở hành nghề Dược tư nhân. Trong đó, đạt 05 cơ sở, nhắc nhở 09 cơ sở (niêm yết giá chưa đầy đủ, chưa cập nhật sổ sách...).

Kiểm tra chuyên ngành 49 cơ sở hành nghề Dược: Đạt 45 cơ sở, nhắc nhở: 02 cơ sở, cam kết ngưng hoạt động 02 cơ sở.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Triển khai chuyên đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Phối hợp với Trung tâm Y tế tổ chức tổng kết công tác Y tế năm 2016 và tổ chức lễ kỷ niệm 62 năm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02/1955-27/02/2017.

Tổ chức trực đảm bảo công tác báo cáo tình hình khám, chữa bệnh, công tác phòng chống dịch và an toàn thực phẩm trong các ngày nghỉ tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết trung thu và trực lễ 30/4-01/5/2017.

Tổ chức hội nghị cán bộ công chức đúng theo quy định.

Phối hợp với Ban chỉ huy quân sự huyện kiểm tra, Phúc tra nguồn thanh niên sẵn sàng nhập ngũ năm 2018 tại các xã trên địa bàn huyện.

Phối hợp, hỗ trợ hoạt động khám chữa bệnh nhân đạo của phòng khám đa khoa Quốc tế Long Bình tại Giáo xứ Cây Trường.

Phối hợp với Trung tâm Y tế và Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức diễn đàn "Ngành Y tế lắng nghe ý kiến nhân dân".

Hoàn thành công tác tổ chức tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật cho các cơ sở hành nghề Y- Dược tư nhân trên địa bàn huyện.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Đội ngũ viên chức, nhân viên của TTYT đa số trẻ, năng nổ và nhiệt tình trong công tác khám chữa bệnh, cấp cứu cho nhân dân không để xảy ra sai sót chuyên môn; đoàn kết nội bộ, luôn luôn thống nhất ý kiến trong chỉ đạo cũng như trong mọi hoạt động; có sự phối hợp tốt giữa Ban Giám đốc với Chi bộ và các đoàn thể.

Sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả cao các trang thiết bị, dụng cụ và kinh phí các chương trình mục tiêu y tế dân số, đồng thời triển khai kịp thời cho các Trạm Y tế xã thực hiện tốt các ý kiến chỉ đạo của cấp trên trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Hạn chế

Cơ sở chưa xây dựng, còn hoạt động lều ghép nên chưa triển khai tốt chỉ tiêu giường bệnh nội trú.

Một số cán bộ chuyên trách chưa chủ động tham mưu các giải pháp thực hiện một số công việc, xây dựng kế hoạch hành động các chương trình phụ trách chưa sát thực, chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến xây dựng đơn vị, thực hiện ý kiến chỉ đạo

của cấp trên và thực hiện một số báo cáo chưa đúng thời gian quy định, thực hiện một số mặt hoạt động của các chương trình chưa đạt.

Một số bệnh truyền nhiễm tăng: sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu...

Phần II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Toàn ngành phát huy kết quả đạt được, khắc phục khó khăn tồn tại của năm 2017, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch công tác năm 2018 và tập trung các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu hoàn thiện hệ thống ngành Y tế huyện Bàu Bàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đi đôi với nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng cao, đa dạng các loại hình dịch vụ trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Giảm tỷ lệ mắc bệnh tật và tử vong, cải thiện chất lượng dân số góp phần vào sự phát triển nền kinh tế - xã hội của huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra kết hợp với tuyên truyền giáo dục pháp luật cho các cơ sở hành nghề Y – Dược tư nhân trên địa bàn huyện giúp cho các cơ sở thực hiện đúng theo quy định của ngành.

Tăng cường công tác kiểm tra kết hợp với tuyên truyền giáo dục pháp luật cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện giúp cho các cơ sở thực hiện đúng theo quy định luật ATTP, phối hợp đoàn liên ngành thực hiện tốt các đợt kiểm tra về an toàn thực phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm trong năm 2018.

Phấn đấu xử lý tốt các tình huống y tế khẩn cấp, thiên tai, thảm họa, tai nạn giao thông có thể xảy ra trong địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh; không để các dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra trong địa phương.

Đạt từ 95% trở lên các chỉ tiêu công tác khám chữa bệnh, chỉ tiêu các chương trình mục tiêu y tế - dân số và chỉ tiêu các chương trình y tế khác.

Tăng cường kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm và triển khai các hoạt động khác nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và các chỉ tiêu y tế đến năm 2018.

Giảm tỷ lệ mắc và chết do một số bệnh truyền nhiễm, bệnh dịch gây ra
Quản lý tốt sức khỏe công nhân lao động, học sinh.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng < 5T: giảm < 0,1.5% so với năm 2017.

Tỉ suất giảm sinh: giảm 0.15‰ (so với kế hoạch).

Tỉ lệ sinh con thứ 3: giảm 0.05% (so với kế hoạch).

Nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe trong cộng đồng.

Duy trì 100% xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã và 70% xã đạt về Tiêu chí y học cổ truyền.

Thực hiện chỉ tiêu các chương trình Y tế Quốc gia đạt trên 95%.

Nâng cao chất lượng khám và điều trị ở tuyến xã.

Xây dựng kế hoạch tầm

Triển khai Phòng khám đa khoa 20 giường nội trú tại Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng.

3. Phương hướng nhiệm vụ

Tiếp tục triển khai chuyên đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, duy trì các biện pháp phòng chống và giám sát chặt chẽ các dịch bệnh nguy hiểm như tiêu chảy cấp, cúm A H₅N₆, cúm A H₇N₉ ở người, sốt xuất huyết, sốt rét, viêm não nhật bản, tay chân miệng...trên địa bàn huyện.Đảm bảo đủ vật tư thuốc phòng chống dịch.

Chuẩn bị sẵn sàng đối phó với thiên tai, thảm họa và các tình huống khẩn cấp khác về y tế. Đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, giám sát các cơ sở cung cấp thực phẩm cho các doanh nghiệp, kiểm tra an toàn thực phẩm theo phân cấp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

Duy trì 100% xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã và 70% xã đạt về Tiêu chí y học cổ truyền.

Công tác kiểm tra, giám sát về hành nghề Y - Dược tư nhân: 100% cơ sở hành nghề được kiểm tra ít nhất 01 lần/năm.

Kiểm tra giám sát về an toàn thực phẩm: 100% cơ sở kinh doanh thực phẩm được kiểm tra an toàn thực phẩm.

Phối hợp Quân dân Y trong củng cố y tế cơ sở, phòng chống dịch bệnh và cứu chữa người bị thương, bị bệnh.

Bảo đảm công tác khám tuyến nghĩa vụ quân sự và giao quân năm 2018.

4. Công tác khám chữa bệnh

Tăng cường giáo dục y đức, dược đức nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh của cán bộ y tế, thực hiện tốt quy tắc ứng xử đối với cán bộ y tế.

Thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyến.Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.Tăng năng suất và hiệu quả sử dụng cơ sở giường bệnh nội trú sau khi được Sở y tế giao.

a. Công tác quản lý chất thải y tế: Tăng cường quản lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt đúng qui định từ huyện đến trạm y tế xã, thực hiện công tác quan trắc môi trường hệ thống xử lý chất thải lỏng.

b. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế và nghiên cứu khoa học

Tiếp tục triển khai thực hiện phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2016-2020.

c. Thông tin y tế và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác y tế

Tăng cường quản lý thông tin y tế, thực hiện báo cáo kịp thời, đảm bảo chất lượng, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động y tế nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường hiệu quả công tác quản lý, tạo tiện ích cho nhân dân.

d. Quản lý nhà nước về y tế

Đẩy mạnh việc “Học tập tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị gắn với việc thực hiện “Quy tắc ứng xử, nâng cao y đức”.

Xây dựng và thực hiện các Kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm, hành nghề Y - Dược tư nhân.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác hoạt động y tế năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của ngành Y tế huyện Bầu Bàng./.

Nơi nhận :

- Sở Y tế Bình Dương;
- UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Minh